

Số: 178/KH-TH

Hiệp Hoà, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn năm học 2023 - 2024

Thực hiện Công văn số 2190/SGDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của SGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 598/PGDĐT-TH ngày 31/8/2023 của Phòng GD&ĐT Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Thực hiện kế hoạch số 156 /KH-TH ngày 23 tháng 9 năm 2023 Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của nhà trường,

Bộ phận chuyên môn Trường Tiểu học Hiệp Hoà xây dựng Kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2023- 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

+ Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	HSKT	Nữ KT
1	2	83	37		
2	2	73	27		
3	3	94	36	2	
4	3	84	37		0
5	3	100	46	1	0
Tổng	13	434	183	3	0

434/434 học sinh được học 2 buổi/ngày, tỷ lệ 100%.

+ Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý cơ bản đáp ứng được trong việc tiếp cận và thực hiện Chương trình GDPT.

Tổng số	Nữ	BGH	GV		Nhân viên	Trình độ CM		Trình độ NN, TH		Ghi chú
			Văn hóa	Chuyên		ĐH	CĐ	NN	Tin học	
20	19	2	15	3	0	20	0	10/20 trình độ B	13/20 UDCNTT	

+ Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; 100% các phòng kiên cố, đủ 1 phòng học/1 lớp, đủ các phòng chức năng; trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học.

Có 20 ti vi, trong đó có 18/18 phòng học, 1 ti vi phòng GV; 1 ti vi phòng Đoàn đội, Phòng tin học có 21 máy hoạt động tốt. Có đủ phương tiện, đồ dùng

dạy học, sách giáo khoa cho học sinh các lớp, đặc biệt là đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

b) Khó khăn

- Việc dạy học chương trình GDPT mới đòi hỏi GV phải hiểu biết nhiều về CNTT để vận dụng trong soạn - giảng. Khả năng sáng tạo trong từng bài học, trong từng hoạt động giáo dục ở một số giáo viên còn hạn chế. Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định, đặc biệt thiếu GV dạy Tin học, NN, TPT, nhân viên thiết bị thư viện để thực hiện theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tay nghề và chất lượng chuyên môn ở một số giáo viên chưa đồng đều.

- Chất lượng đại trà học sinh hàng năm chưa đồng đều giữa các khối lớp.

- Đội ngũ cốt cán trong nhà trường đôi khi chưa chủ động công việc, đánh giá, góp ý GV trong tổ chuyên môn nhiều khi còn mang tính động viên do vậy không kích hoạt được tính thi đua của mỗi cá nhân.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, giáo viên, học sinh của năm học 2023-2024, bộ phận chuyên môn định hướng một số nội dung sau:

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CTGDPT 2018 đối với lớp 5 và thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4.

Tiếp tục thực hiện Đề án 2568/ĐA-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về “Nâng cao chất lượng GDĐT, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Tích cực dạy học với các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ chuyên môn năm học 2023-2024 chủ động, linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, tình hình thực tế của nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4 và Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành QĐ số 16/2006-BGD đối với lớp 5. Triển khai có hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL; đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CTGDPT. Tập trung chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 cho năm học 2024-2025, bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của BGD. Đảm bảo chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo quy định của Luật giáo dục năm 2019.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; Nâng cao hiệu lực hiệu quả

quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường.

5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; tiếp tục bồi dưỡng GV trên hệ thống LMS; quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, cập nhật thông tin, khai thác dữ liệu có hiệu quả trên cơ sở dữ liệu ngành, tích cực tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của trường, tuyên truyền học sinh tham gia các cuộc giao lưu trên mạng (IOE, TNTT, TNTV, violympic,...). Phần đầu trường giữ vững tốp đầu trong toàn Huyện. Thực hiện tốt công tác truyền thông trong giáo dục.

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẦN ĐẦU

1. 100% CBGVNV thực hiện tốt an toàn trường học, không bạo lực, không vi phạm đạo đức nhà giáo.

2. Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập tiểu học, không có học sinh bỏ học, tỷ lệ học sinh HTCTLH đạt 99,9%, HTCTTH đạt 100%.

3. Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ chuyên môn của năm học.

4. Tổ chức cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày, đảm bảo cân đối nội dung chính khóa với các môn tự chọn, hoạt động giáo dục, trải nghiệm.

5. Tổ chức cho GV tham gia đầy đủ các cuộc thi, giao lưu do ngành tổ chức. Phát động học sinh tham gia các cuộc giao lưu trên mạng (IOE, TNTT, TNTV, violympic,...).

6. 100% CBGV nghiêm túc thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các cấp.

7. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo tinh thần đổi mới phù hợp tình hình thực tiễn; thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

8. 100% CBGV nhà trường hoàn thành việc bồi dưỡng các modul trên hệ thống phần mềm LMS.

9. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Thông tư 22/2016 (đối với lớp 5) và Thông tư 27/2020 (đối với lớp 1,2,3,4).

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

1.1 Kế hoạch, thời gian năm học

- Thực hiện đúng khung kế hoạch thời gian năm học:

+ Ngày tựu trường: Lớp 1: từ 21/8/2023; Lớp 2,3,4,5: Từ 28/8/2023.

+ Ngày khai giảng: 05/9/2023.

+ HKI: Từ 6/9/2023 đến 15/01/2024. HKII: Từ 16/01/2024 đến 31/5/2024.

+ Hoàn thành tuyển sinh đầu cấp trước 31/7/2024.

+ Xét công nhận HTCTTH trước 30/6/2024.

1.2. Chất lượng giáo dục

100% thực hiện nghiêm túc đánh giá, xếp loại HS theo quy định tại Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT (đối với lớp 5); Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT (đối với lớp 1,2,3,4). Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

a. Các môn học và hoạt động giáo dục

99,5% trở lên học sinh hoàn thành tốt và hoàn thành chương trình các môn học và rèn luyện, hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp; 100% HS HTCTTH.

+ Đánh giá định kì về học tập

Môn học/Mức độ đạt	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
Toán (434)	305 em = 70,27%	127 em = 29,26%	2 em = 0,46%
Tiếng Việt (434)	290em = 66,82 %	142 em = 32,71%	2 em = 0,46%
Tiếng Anh (434)	230 em = 52,99%	202 em = 46,54%	2 em = 0,46%
Đạo đức (434)	337 em = 77,64%	97 em = 22,35%	0
TNXH/KH (434)	308 em = 70,96%	126 em = 29,03%	0
Thủ công/Kĩ thuật	308 em = 70,96%	126 em = 29,03%	0
Âm nhạc (434)	308 em = 70,96%	126 em = 29,03%	0
Mĩ thuật (434)	308 em = 70,96%	126 em = 29,03%	0
LS – ĐL(184)	132 em = 71,73%	52 em = 28,27%	0
Tin học(278)	200 em = 71,94%	78 em = 28,05%	0
TD (GDTC) (434)	335 em = 77,54%	97 em = 22,46%	0
HĐTN -1,2,3,4(334)	251 em =75,14%	83 em = 24,85%	0

Chất lượng bàn giao cuối cấp và chất lượng khảo sát

Phòng GD&ĐT ra đề kiểm tra cuối năm học nghiệm thu chất lượng bàn giao cùng giáo viên THCS các môn đánh giá bằng điểm số đạt top 1 của huyện (Từ số 1-10). Học sinh giỏi cấp huyện giữ vững top 1 của huyện (các cuộc thi qua mạng, TDTT, Đội, MT,...)

Kết quả khảo sát trực tiếp của cấp trên đối với học sinh: Đạt 90% trở lên ở tất cả các lớp.

Kết quả khảo sát của nhà trường từ khối 1 đến khối 5: Bình quân toàn trường Toán đạt 8,3 điểm, TV đạt 8,25 điểm.

Chia theo khối lớp: Khối 4,5: (TV: 8,1; T: 8,1); 3A (TV: 8,1; T: 8,1); 3B (TV: 8,3; T: 8,3); 3C (TV: 8,3; T: 8,1); 2A(TV: 8,3; T: 8,4); 2B(TV: 8,3; T: 8,6); 1A(TV: 8,4,; T 8,4); 1B(TV: 8,4; T: 8,4).

+ Đánh giá định kì về Năng lực

Lớp 1,2,3,4 (334 em)

Năng lực cốt lõi							
Mức đạt	Năng lực chung			Năng lực đặc thù			
	Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	GQVĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Thẩm mĩ	Thể chất
Tốt	237 em =70,95 %	237 em =70,95 %	237 em =70,95%	237 em =70,95 %	237 em =70,95 %	268 em =80,23 %	268 em =80,23 %
Đạt	97 em = 29,04%	97 em = 29,04%	97 em = 29,04%	97 em = 29,04 %	97 em = 29,04 %	66em = 19,76 %	66em = 19,76 %
Cần cố gắng	0	0	0	0	0	0	0

Lớp 5 (100 em)

Mức đạt	Tự phục vụ, tự quản	Hợp tác	Tự học, giải quyết vấn đề
Tốt	75 em = 75%	75 em = 75%	75 em = 75%
Đạt	25 em = 25%	25 em = 25%	25 em = 25%
CCG	0	0	0

+ Đánh giá định kì về Phẩm chất

Lớp 1,2,3,4 (334 em)

Mức đạt	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
Tốt	315 em = 94.31%	315 em = 94.31%	268 em =80,23%	315 em = 94.31%	315 em = 94.31%
Đạt	19 em = 5.69%	19 em = 5.69%	66em = 19,76%	19 em = 5.69%	19 em = 5.69%
Cần cố gắng	0	0	0	0	0

Lớp 5 (100 em)

Mức đạt	Chăm học, chăm làm	Tự tin, trách nhiệm	Trung thực, kỉ luật	Đoàn kết, yêu thương
Tốt	75 em = 75%	75 em = 75%	75 em = 75%	75 em = 75%
Đạt	25 em = 25%	25 em = 25%	25 em = 25%	25 em = 25%
CCG	0	0	0	0

b. Khen thưởng cuối năm học

*** Lớp 1,2,3,4: (334em)**

Học sinh xuất sắc: 200 em = 59,88%

Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 52 em = 15,57%

*** Lớp 5: (100 em)**

Học sinh hoàn thành xuất sắc các nội dung về học tập và rèn luyện: 42 em = 42%.

Học sinh có thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất: 28 em = 28%

c) Các cuộc giao lưu của giáo viên, học sinh do cấp trên tổ chức.

Giáo viên:

* Tham gia thi GV chủ nhiệm giỏi: 100% dự thi cấp trường,

Cấp huyện (4 đ/c): Tổ 1,2,3: đ/c My, đ/c Lan. Tổ 4,5: đ/c Dinh, đ/c Thảo

* Thi làm đồ dùng cấp trường: 100% GV tham gia cấp trường, cấp huyện mỗi khối 1 sản phẩm.

* Tham gia ngày hội STEM: Mỗi khối 2-3 sản phẩm, mỗi GV 1 sản phẩm.

* Tham gia thi GVG cấp trường: 100% GV dự thi

* Tổ chức chuyên đề Đội cấp huyện xếp loại Tốt trở lên

* Tham gia các chuyên đề do cụm, huyện tổ chức có chất lượng.

* 100% CBGVNV đăng ký LĐTT có SK theo lĩnh vực được phân công.

* 100% GV thực hiện công tác chuyển đổi số trong giảng dạy và quản lí hồ sơ.

Học sinh:

+ Tham gia thi IOE, Topf HS: số HS tham gia thi có 75% đạt giải (đ/c **P.Thúy (Khối 4,5), Vân Anh (khối 3)**).

+ Các cuộc thi qua mạng: TNTV, TNTT, violympic Toán Tiếng Việt, violympic Toán TA,...: GV tuyên truyền HS tham gia đầy đủ các cuộc thi (**GV văn hóa chịu trách nhiệm**)

+ Tăng tỷ lệ HS biết bơi các lớp: mỗi lớp tăng từ 20-30% số HS biết bơi trở lên.

+ Sơn ca, các cuộc thi của Đội: Đạt giải Ba cấp huyện trở lên (đ/c **Cúc, Linh**).

+ TDTT (đá cầu, cờ vua, chạy việt dã,...): 75% trở lên số em đạt giải/TS HS dự thi, phải có giải Ba trở lên (đ/c **Hùng**).

+ Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi vẽ, thi tìm hiểu theo các nội dung do cấp trên tổ chức và đạt giải Ba cấp huyện trở lên. (**Vân, Cúc**)

- Tập thể lớp tiên tiến và tiên tiến xuất sắc: 13/13 lớp.

1.3. Tổ chức SHCM

- Triển khai các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch tổ chức các cuộc thi của SGD, PGD.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, khối; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; Công văn số 598/PGDĐT-TH ngày 31/8/2023: Nghiên cứu Chương trình GDPT 2018; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Tổ chức SHCM theo hướng nghiên cứu bài học:

+ Sinh hoạt chuyên môn khối: xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; xây dựng ma trận đề, đặc tả bài KT định kì các môn học; thảo luận, thống nhất nội dung, phương pháp ôn tập cuối năm.

+ SHCM tổ theo nghiên cứu bài học: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 đối với các môn học lớp 1,2,3,4; dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5; vận dụng dạy học theo PPBTB; vận dụng dạy học STEM ở một số bài học.

+ Sinh hoạt chuyên môn trường: Triển khai quy định, quy chế CM, các văn bản chỉ đạo, các nội dung tập huấn của ngành, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch tổ chức các cuộc thi của SGD, PGD; SHCM theo nghiên cứu bài học: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 đối với các môn học lớp 1,2,3,4; dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5; vận dụng dạy học theo PPBTB; vận dụng GD STEM ở một số bài học.

+ Tham gia các chuyên đề do cụm, huyện tổ chức có chất lượng:

+ Đăng kí thực hiện chuyên đề cấp huyện đạt tốt: Chuyên đề huyện: SHCM theo NCBH “Vận dụng dạy học STEM trong môn Khoa học lớp 4: Bài: Chế độ ăn uống cân bằng”. Dự kiến tổ chức vào tháng 1,2/2024.

(SHCM trường: bước 1, SHCM huyện bước 2,3)

Lịch SHCM cụ thể

Thời gian	Nội dung	Bộ phận tham gia
Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM khối: Khối 3,4 thảo luận, xây dựng KHDH các tiết dạy thuyết trình các môn học lớp 3,4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. - SHCM trường: thuyết trình các môn học lớp 3,4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tập huấn GD STEM. - SHCM khối: nghiên cứu, xây dựng KHDH các môn học và các HĐGD cả năm học (35 tuần). 	<ul style="list-style-type: none"> - GV khối 3,4 - BGH + GVTT - GV các khối

Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM trường: Triển khai một số quy định, quy chế chuyên môn; Tập huấn nhận xét, đánh giá HS theo Thông tư 27; Tập huấn quản lý hồ sơ sổ sách điện tử; Thảo luận, thống nhất xây dựng KHBD môn dạy được phân công dạy trong buổi SHCM cụm; tham gia SHCM cụm liên trường. - SHCM tổ: Xây dựng kế hoạch chuyên môn, các chỉ tiêu chất lượng của trường, tổ, khối, lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - GV các tổ
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM theo NCBH: “Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 (Tiếng Việt 1,4)” (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM theo NCBH: “Đổi mới PPDH, KTĐG theo định hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với môn Toán 5” ; Vận dụng dạy học STEM trong môn TNXH lớp 2 (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 12	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM tổ theo NCBH: tập trung vào nội dung “Đổi mới PP, hình thức dạy học các tiết ôn tập cuối học kì nâng cao chất lượng đại trà” (Toán 2, Toán 4, Tiếng Việt 3, Tiếng Việt 5) - Tham dự các chuyên đề các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 1	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Toán lớp 3”; “Dạy học kết hợp trải nghiệm theo chủ đề (TNXH lớp 1). (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 2	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Khoa học lớp 4: Bài: Chế độ ăn uống cân bằng”. (SHCM trường: bước 1, SHCM huyện bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 3	<ul style="list-style-type: none"> - SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Toán lớp 1”; “Vận dụng 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH + GVTT

	PPBTNB trong môn KH lớp 5”. (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH, TT(KT)
Tháng 4	- SHCM tổ theo NCBH: “Đổi mới PP, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá HS qua các tiết dạy ôn tập” (Toán 3, Toán 5, Tiếng Việt 2, Tiếng Việt 4) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 5	- SHCM khối thảo luận, thống nhất nội dung, phương pháp ôn tập cuối năm.	- GV các khối.

1.4. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo quy định

*** Thực hiện rà soát, điều chỉnh PPCT môn học**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/GDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017, Công văn số 405/BGDĐT, ngày 28/01/2021 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 học kỳ II năm học 2020-2021, trong đó tập trung vào các nội dung:

- Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản, điều chỉnh thông tin dữ liệu trong các bài học cho phù hợp với đối tượng HS và tình hình thực tế của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch dạy học của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh, GDĐP, GDSTEM,... (Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT).

*** Khối 1,2,3,4**

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp

ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

* **Khối 5:** Thực hiện kế hoạch giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo QĐ 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/01/2006, đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức và kỹ năng theo các môn học và xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình GDPT 2028. Cụ thể Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý theo HD tại CV số 4612/BGDĐT-GDTH ngày 3/10/2017 về HD thực hiện CTPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với mục tiêu giáo dục vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Trong quá trình tổ chức dạy học, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

* Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

* Nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) được thực hiện tích hợp lồng ghép các môn: Mỹ thuật, thủ công/Kỹ thuật, Âm nhạc theo kế hoạch chung của chuyên môn và tình hình thực tế của từng tổ chuyên môn.

Trong các buổi học thứ hai, giáo viên tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học ngay tại lớp học, không giao bài tập làm thêm ở nhà đối với các buổi học hai buổi/ ngày; khuyến khích học sinh để cặp, sách vở trên lớp.

* Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (lớp học, thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí.

***Tổ chức dạy Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình GDPT 2018**

Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GDĐT, căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện 4 tiết/tuần, trong đó 2 tiết trong TKB chính khoá, 2 tiết tăng cường liên kết theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

Đối với lớp 3 và lớp 4: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc. Cụ thể lựa chọn môn Tiếng Anh sắp xếp 5 tiết/tuần trong đó 4 tiết xếp trong TKB chính khoá, 1 tiết tăng cường liên kết theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

Đối với lớp 5: tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp tiểu học; tăng cường tổ chức dạy theo chương trình 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5, trong đó 2 tiết trong TKB chính khoá, 2 tiết tăng cường liên kết theo đăng kí tự nguyện của CMHS; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

*** Tổ chức dạy học môn Tin học**

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006, có giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản Chương trình GDPT 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6, bố trí 1 tiết/tuần.

***Thực hiện tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018**

Chỉ đạo các khối lớp thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong các tiết học có nội dung liên quan, các hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. **Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4**, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và

con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

Tổ chức cho HS lớp 5 tìm hiểu lịch sử địa lí địa phương thông qua cuốn "Kể chuyện lịch sử địa lí Hải Phòng" dạy trong tiết GDĐT, tích hợp trong các môn học khác hoặc thông qua hoạt động trải nghiệm (thống nhất trong khối).

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh. 100% học sinh được tham gia trải nghiệm di tích lịch sử hay những cảnh đẹp trên quê hương mình.

***Triển khai giáo dục STEM**

Tập huấn cho GV về chương trình GDSTEM, triển khai cho GV thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình GDPT 2018. Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn nghiên cứu, xây dựng kế hoạch lồng ghép giáo dục STEM trong các bài học có thể áp dụng, lên chuyên đề tiết dạy GD STEM ở một số môn học để GV cùng học tập, rút kinh nghiệm. Trong quá trình thực hiện giáo viên nghiên cứu các tài liệu GDSTEM, tham khảo sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GDĐT. Mỗi khối có từ 2-3 sản phẩm tham gia thi cấp trường và tham gia ngày hội STEM cấp huyện, cấp thành phố.

*** Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật**

- Tổ chức cho 4 trẻ khuyết tật học hòa nhập và được đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị dạy học

- Đảm bảo đủ sách giáo khoa và các điều kiện cần thiết để học sinh bước vào năm học mới. Nhân viên thiết bị thư viện chịu trách nhiệm các hoạt động của thư viện được hoạt động thường xuyên, có sổ nhật ký theo dõi hàng ngày việc mượn, đọc sách của GV và HS.

- Sử dụng triệt để ĐDDH, UDCNTT vào giảng dạy, quản lí HSĐT hiệu quả.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh

* Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: chỉ đạo giáo viên thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức thực tế vào cuộc sống. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo PP mới, thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 đối với lớp 5.

- Tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ, khối, trường cụm trường, huyện; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2020; Công văn số 352/PGDĐT ngày 22/7/2022: Nghiên cứu Chương trình GDPT 2018; Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Tổ chức SHCM theo hướng nghiên cứu bài học.

* Việc đánh giá học sinh: Đối với học sinh lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 4 thực hiện theo Thông tư 27/2020.

3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- Tiếp tục thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kĩ năng tài chính cá nhân.

- Nội dung giáo dục theo các hoạt động: Hoạt động hướng vào bản thân; Hoạt động hướng đến xã hội; Hoạt động hướng đến tự nhiên; Hoạt động hướng nghiệp.

- Thời lượng dành cho Hoạt động trải nghiệm là 3 tiết/tuần. Thời lượng dành cho nội dung giáo dục địa phương nằm trong tổng thời lượng thực hiện chương trình HDTN, được tích hợp trong bốn loại hình hoạt động chủ yếu: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ. Hoạt động trải nghiệm trong năm học sẽ được tổ chức theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường.

- Phối kết hợp, liên kết của GVCN, TPT, GV dạy các môn chuyên biệt, BGH, các tổ chức chính trị xã hội, CMHS, nhà tài trợ, ...

*** Các câu lạc bộ, bồi dưỡng phát triển học sinh có năng khiếu**

- Giáo viên lựa chọn học sinh ở từng bộ môn có năng khiếu ở tất cả các khối lớp để thành lập các câu lạc bộ: Câu lạc bộ Tiếng Anh; Câu lạc bộ thể dục thể thao; Câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt, Nhóm bạn yêu thích hội họa, âm nhạc,... Giáo viên được phân công phụ trách:

+ Câu lạc bộ TDTT với nội dung cờ vua, đá cầu, chạy,... (đ/c Hùng, GVCN phụ trách).

+ Câu lạc bộ TA (đ/c Thúy, Vân Anh, GVCN phụ trách).

+ Nhóm bạn yêu thích hội họa, âm nhạc (đ/c Cúc, đ/c Vân, GVCN phụ trách).

+ SH đội, trò chơi dân gian,... (GVCN, TPT).

*** Công tác phát triển văn hóa đọc cho học sinh**

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhà trường tổ chức cho học sinh được đọc sách(truyện) thường xuyên ở thư viện (theo lịch mở cửa thư viện), đọc sách tại lớp (sách hoặc truyện tại tủ sách lớp học) nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường. Đặc biệt, năm học 2023-2024, các lớp tiếp tục trang trí, bổ sung sách, truyện các loại vào tủ sách lớp học và thực hiện trao đổi sách giữa các lớp 2 lần/năm (tháng 12/2023, 3/2024) để các em được tiếp cận tốt nhất.

4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học.

- Thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng là nghe, nói, đọc, viết, trong đó tập trung phát triển chủ yếu hai kỹ năng là nghe và nói; tổ chức đa dạng các hình thức dạy và học bao gồm cả học ở trong và ngoài lớp học; tạo môi trường sử dụng và thể hiện bằng tiếng Anh tối đa cho học sinh; tăng cường phát triển văn hóa đọc sách, truyện bằng tiếng Anh phù hợp với giai đoạn làm quen tiếng Anh của học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc giao lưu tiếng Anh qua IOE, TOEL, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các chuyên đề.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn đảm bảo yêu cầu GDPT 2018 theo hình thức trực tiếp, trực tuyến.

- GV tích cực tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ tin học, UDCNTT vào soạn - giảng thường xuyên, hiệu quả.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số theo chỉ đạo của ngành như học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số. BGH, tổ trưởng, khối trưởng và giáo viên thực hiện gửi, kí duyệt theo đúng quy định.

- Thực hiện việc cập nhật thông tin trên hệ thống CSDL ngành thường xuyên và kịp thời.

- Đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

6. Công tác thanh kiểm tra, kiểm tra định kỳ và khảo sát chất lượng

Hình thức đột xuất hoặc báo trước

*** Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn**

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình.
- Kiểm tra việc nhận xét đánh giá HS theo Thông tư 22, thông tư 27.
- Kiểm tra đánh giá chất lượng chữ viết HS tập trung vào vở Toán, Chính tả, Tập viết, Tập làm văn

*** Kiểm tra định kỳ**

- Giữa kỳ I, GKII: Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4;5
- Cuối kỳ I, Cuối HKII: Môn Toán, Tiếng việt, Tiếng Anh (K1;2;3;4;5); môn KH, LSử &ĐL (K4,5); môn Tin học (K 3;4;5)
- Giao cho khối trưởng cùng giáo viên trong khối chủ động việc xây dựng ma trận đề và ra đề theo TT22, TT27.
- Nộp đề và ma trận đề về BGH duyệt
- Kiểm tra đánh giá lấy điểm học sinh theo Thông tư.
- Nhà trường khảo sát đánh giá chất lượng các lớp theo đề riêng..
- Khối 5 tham gia khảo sát 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh theo đề PGD vào cuối HKI và cuối HKII

*** Kiểm tra HĐSP nhà giáo và thanh kiểm tra theo chuyên đề**

- Kiểm tra HĐSP nhà giáo 100% GV theo thông tư số 21/2013/HD- TT ngày 05/12/2013 của Sở GD &ĐT Hải Phòng về hướng dẫn việc đánh giá xếp loại hoạt động sư phạm nhà giáo trong quá trình thanh tra, kiểm tra và đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Lịch kiểm tra các tháng

Thời gian	Nội dung	Đối tượng được kiểm tra	Bộ phận phụ trách	Ghi chú
9/2023	- KT đồ dùng học tập, sách vở, nề nếp học tập của HS. - Dự giờ, thăm lớp - Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên, KT việc thực hiện quy chế chuyên môn.	13 lớp GV khối 2,4 GVTT	PHT +TPT BGH,TT, KT	
10/2023	- Dự giờ thăm lớp + KT theo CNN 3-4 GV Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, UDCNTT trong các tiết dạy của GV. - Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên, KT việc thực hiện quy chế chuyên môn.	3-4 GV - GVTT	BGH,TT, KT BGH,TT,KT	
11/2023	- Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên. - KT Vận dụng đổi mới PPDH, KT hoạt động SP GV 3-4 đ/c, kiểm tra đánh giá học sinh theo TT - Kiểm tra định kỳ GHK I. - KT dữ liệu đánh giá HS GHKI trên phần mềm CSDL	GVTT 3-4 GV Lớp 4,5 GVTT	BGH,TT,KT BGH+TT GV lớp 4,5 BGH+đc	

			Thảo, Hùng	
12/2023	- Kiểm tra HĐTT GDNGLL 22/12. - KT hoạt động SP GV 3-4 đ/c, đổi mới PPGD, kiểm tra đánh giá học sinh theo TT - Kiểm tra định kì HK I. - Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên, KT việc thực hiện quy chế chuyên môn.	13 lớp 3-4 GV HS TT GVTT, 15 lớp	TPT +BTCĐ BGH+ TT BGH, GV TT BGH,TT,KT	
01,2/2024	- Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên - KT dữ liệu đánh giá HS HKI trên phần mềm CSDL - KT nề nếp dạy- học trước và sau Tết NĐ. - Kiểm tra sách vở và đồ dùng học tập HK II. - KT hoạt động SP GV 3-4GV	GVTT HS + GV 13lớp 3-4 GV	BGH,TT,KT BGH+đc Thảo, Hùng BGH + TPT GVCN +BGH + TPT BGH+ TT	
3/2024	- Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên, KT việc thực hiện quy chế chuyên môn. - KT hoạt động SP GV. - KT định kì giữa học kỳ II	GVTT 2-3 GV HS lớp 4;5	BGH,TT,KT GV lớp 4,5	
4/2024	- Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên - KT hoạt động SP GV số GV còn lại	GVTT 2-3 GV	BGH,TT,KT BGH	
5/2024	- Kiểm tra, kí duyệt sổ sách giáo viên, KT việc thực hiện quy chế chuyên môn. - Kiểm tra chất lượng cuối HKII. - Kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh; học bạ; nghiệm thu bàn giao chất lượng - KT dữ liệu đánh giá HS cuối năm trên phần mềm CSDL	GVTT HS TT Toàn trường GVTT	BGH,TT,KT BGH, GV TT BGH+GVCN + BTTND BGH+đc Thảo, Hùng	

7. Công tác Đội.

- Công tác Đội tập trung rèn luyện kỹ năng đội viên, thường xuyên tuyên truyền phát thanh măng non về một số Luật liên quan, tổ chức các hoạt động NGLL hiệu quả. Tạo không khí thi đua sôi nổi, tích cực giữa các chi đội và các lớp.

Trên đây là kế hoạch công tác chuyên môn trường Tiểu học Hiệp Hoà năm học 2023 - 2024. Các tổ, khối chuyên môn, GV trong nhà trường căn cứ vào kế hoạch chuyên môn của trường, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, đề ra giải pháp cùng bộ phận chuyên môn của trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Trên cơ sở thực hiện nhiệm vụ, các tổ, khối chuyên môn rút kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với từng thời gian cụ thể.

Nơi nhận:

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

- HT (để b/c);
- Tổ chuyên môn & GV (để t/h);
- Lưu: hồ sơ CM.

Nguyễn Thị Kim Anh

Nguyễn Thị Thắm

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn từng học kì, từng tháng
Năm học 2023 – 2024

I. KẾ HOẠCH HỌC KÌ I

1. Xây dựng nề nếp dạy - học, tham gia các hoạt động sau giờ học chính khóa

- Sắp xếp TKB và phân công chuyên môn dạy học 2 buổi/ngày, chỉ đạo các khối xây dựng KHDH các môn học và HĐGD, KHBD theo đúng tinh thần chỉ đạo của Sở, PGD&ĐT.

- Tập trung nâng cao chất lượng ngay từ đầu năm học, 100% HS được học 2 buổi/ngày. Khối 1, khối 2, khối 3, khối 4 thực hiện Chương trình GDPT 2018. Khối 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Các khối lớp tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; 9 buổi/tuần, sáng 4 tiết, chiều 3 tiết.

- Tổ chức cho học sinh khối 3,4,5 học Tin học: khối 3,4 học 2 tiết/tuần trong đó tăng cường 1 tiết, khối 5 với 1 tiết/tuần tự chọn liên kết theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

- Tổ chức cho học sinh khối 1,2,3,4,5 TA: khối 3, khối 4 học 5 tiết/tuần trong đó học tăng cường là 1 tiết/tuần; khối 5 học 4 tiết/tuần trong đó học tăng cường là 2 tiết/tuần; khối 1,2 học 2 tiết/tuần tự chọn liên kết theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

- Quản lý sau giờ học chính thức: 4 tiết/tuần (tiết 4 buổi 2) từ khối 1 đến khối 5 theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

- Kỹ năng sống: 1 tiết/tuần từ khối 1 đến khối 5 theo đăng kí tự nguyện của CMHS.

-Thực hiện nghiêm túc đánh giá, xếp loại HS theo quy định tại Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT đối với lớp 5; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với lớp 1,2,3,4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá thi đua các tập thể, cá nhân (cả GV và HS).

- GV sử dụng và khai thác triệt để ĐDDH, tích cực ứng dụng công nghệ tin học vào giảng dạy nhằm thu hút sự chú ý của HS, phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập của các em. GV tăng cường dạy học ứng dụng CNTT có hiệu quả.

- Thường xuyên dự giờ, thăm lớp, kiểm tra nề nếp dạy và học của GV và HS để uốn nắn kịp thời những sai sót. Đặc biệt sau khi kiểm tra cần rút kinh nghiệm, tư vấn, giúp đỡ GV thực hiện tốt hơn.

- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động sau giờ học chính khóa dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc cho học sinh đọc sách(truyện) tại thư viện(lớp học), thành lập câu lạc bộ múa hát, chơi trò chơi dân gian, CLB sở thích các môn học (GVCN cùng GV được phân công phụ trách chịu trách nhiệm).

2. Tổ chức SHCM và các chuyên đề theo sự chỉ đạo của SGD, PGD.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch tổ chức các cuộc thi của SGD, PGD.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, khối; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; Công văn số 352/PGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 7 năm 2022: Nghiên cứu Chương trình GDPT 2018; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; Tổ chức SHCM theo hướng nghiên cứu bài học.

+ Sinh hoạt chuyên môn khối: nghiên cứu, xây dựng kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục cả năm học (35 tuần); xây dựng ma trận đề, đặc tả bài KT định kì GHKI (khối 4,5), Cuối HKI (khối 1-khối 5).

+ SHCM tổ: Xây dựng kế hoạch chuyên môn, các chỉ tiêu chất lượng của trường, tổ, khối, lớp. SHCM theo nghiên cứu bài học (thực hiện bước 1): Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 đối với các môn học lớp 1,2,3; Vận dụng dạy học STEM trong môn TNXH lớp 2; dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

+ Sinh hoạt chuyên môn trường: Triển khai quy định, quy chế CM, các văn bản chỉ đạo, các nội dung tập huấn của ngành, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch tổ chức các cuộc thi của SGD, PGD; SHCM theo nghiên cứu bài học (thực hiện bước 2,3): Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 đối với các môn học lớp 1,2,3,4; Vận dụng dạy học STEM; dạy học theo hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.

+ Tham gia các chuyên đề do cụm, huyện, thành phố tổ chức có chất lượng.

Lịch SHCM cụ thể

Thời gian	Nội dung	Bộ phận tham gia
Tháng 8	- SHCM khối: Khối 3,4 thảo luận, xây dựng KHDH các tiết dạy thuyết trình các môn học lớp 3,4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. - SHCM trường: thuyết trình các môn học lớp 3,4 theo chương trình giáo dục phổ thông	- GV khối 3,4 - BGH + GVTT

	2018; Tập huấn GD STEM. - SHCM khối: nghiên cứu, xây dựng KHDH các môn học và các HĐGD cả năm học (35 tuần).	- GV các khối
Tháng 9	- SHCM trường: Triển khai một số quy định, quy chế chuyên môn; Tập huấn nhận xét, đánh giá HS theo Thông tư 27; Tập huấn quản lý hồ sơ sổ sách điện tử; Thảo luận, thống nhất xây dựng KHBD môn dạy được phân công dạy trong buổi SHCM cụm; tham gia SHCM cụm liên trường. - SHCM tổ: Xây dựng kế hoạch chuyên môn, các chỉ tiêu chất lượng của trường, tổ, khối, lớp.	- BGH + GVTT - GV các tổ
Tháng 10	- SHCM theo NCBH: “Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo chương trình GDPT 2018 (Tiếng Việt 1,4)” (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 11	- SHCM theo NCBH: “Đổi mới PPDH, KTĐG theo định hướng phát triển năng lực HS, tiếp cận chương trình GDPT 2018 đối với môn Toán 5” ; Vận dụng dạy học STEM trong môn TNXH lớp 2 (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 12	- SHCM tổ theo NCBH: tập trung vào nội dung “Đổi mới PP, hình thức dạy học các tiết ôn tập cuối học kì nâng cao chất lượng đại trà” (Toán 2, Toán 4, Tiếng Việt 3, Tiếng Việt 5) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)

3. Công tác thanh kiểm tra, kiểm tra định kì và KSCL

*** Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn**

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc thực hiện chương trình, thực hiện quy chế chuyên môn, nhận xét đánh giá HS theo Thông tư 22, thông tư 27.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng chữ viết HS tập trung vào vở Toán, Chính tả, Tập viết, Tập làm văn.

- KT việc nhập dữ liệu đánh giá HS trên phần mềm CSDL GHKI, Cuối HKI.

*** Kiểm tra định kỳ**

- Giữa kỳ I: Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4;5
- Cuối kỳ I: Môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (K1;2;3;4;5); môn Khoa, Sử , Địa (K4,5); môn Tin học (K3,4;5)
- Giao cho khối trưởng cùng giáo viên trong khối chủ động việc xây dựng ma trận đề và ra đề theo TT22, TT27. Nộp đề và ma trận đề về BGH duyệt
- Kiểm tra đánh giá lấy điểm học sinh theo Thông tư.
- Nhà trường khảo sát đánh giá chất lượng các lớp theo đề riêng.
- Khối 5 tham gia khảo sát 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh theo đề PGD vào cuối HKI.

*** Kiểm tra HĐSP nhà giáo và thanh kiểm tra theo chuyên đề**

- Dự giờ thăm lớp 100% GV + KT theo CNN 10-12 GV - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, UDCNTT trong các tiết dạy của GV.

4. Tổ chức bồi dưỡng HS năng khiếu và phụ đạo HS tiếp thu chậm

- Sau khi dạy từ 2 - 3 tuần, GVCN kết hợp GV bộ môn của các lớp phân loại đối tượng HS, lập danh sách những HS tiếp thu chậm, học sinh có năng khiếu ở từng bộ môn, có kế hoạch bồi dưỡng kịp thời cho từng đối tượng.

+ Quan tâm, phụ đạo học sinh tiếp thu chậm ở tất cả các tiết học, động viên khuyến khích kịp thời để các em có động lực phấn đấu (GVCN, GVBM).

+ Tổ chức bồi dưỡng cho HS năng khiếu thông qua các câu lạc bộ TDTT, Âm nhạc, MT, Tiếng Anh, đọc truyện(sách), các môn thi qua mạng.

5. Tổ chức, tham gia các cuộc thi, giao lưu:

* Đối với GV:

+ Thi GVG môn văn hóa và môn chuyên:

- Cấp trường: 100% đối với GV đứng lớp.

- Cấp huyện: 35% trở lên (10 đồng chí)

Tổ 1,2,3: 5 đồng chí: Nguyễn Thúy, Xinh, Dinh

Tổ 4,5: 5 đồng chí: Cúc, P.Thúy.

- Cấp TP VH: 5 đồng chí: Đ/c Huyền, Lan, Thảo, Duyên, Vân

* Đối với HS:

+ Các cuộc thi qua mạng: TNTV, TNTT, IOE, Violympic Toán,...: 100% HS tham gia đầy đủ các cuộc thi trong đó dự thi cấp huyện tối đa 50% số HS, số HS đạt giải ít nhất đạt 75% số HS dự thi, trong đó có giải nhì trở lên. (GV văn hóa kết hợp GV dạy TA chịu trách nhiệm)

+ Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi vẽ, thi tìm hiểu theo các nội dung, các cuộc thi của Đội,... do cấp trên tổ chức (đ/c Cúc , Vân phụ trách).

+ TDTT(đá cầu, cờ vua): 75% trở lên số em đạt giải/TS dự thi, phải có giải ba trở lên (đ/c Hùng).

+ Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi vẽ, thi tìm hiểu theo các nội dung do cấp trên tổ chức và đạt giải ba cấp huyện trở lên. (Vân, Cúc)

6. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn đảm bảo yêu cầu GDPT 2018 theo hình thức trực tiếp, trực tuyến.

- GV tích cực tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ tin học, UDCNTT vào soạn - giảng thường xuyên, hiệu quả.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số theo chỉ đạo của ngành như học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số. BGH, tổ trưởng, khối trưởng và giáo viên thực hiện gửi, kí duyệt theo đúng quy định.

- Thực hiện việc cập nhật thông tin trên hệ thống CSDL ngành thường xuyên và kịp thời.

II. KẾ HOẠCH HỌC KÌ II

1. Xây dựng nề nếp dạy và học:

- Tiếp tục duy trì và phát huy có hiệu quả mọi nề nếp dạy và học.

- Chính sửa KHDH các môn học và các HĐGD, TKB và phân công chuyên môn cho HKII (nếu có thay đổi).

- Rà soát lại các tiêu chí thi đua của trường, các cá nhân (cả GV và HS). Tổ chức đánh giá, xếp loại theo đúng quy chế.

- Tiếp tục kiểm tra HSSS của GV và vở viết của HS theo kế hoạch, có đánh giá, xếp loại.

- GV tiếp tục sử dụng và khai thác triệt để ĐDDH, tích cực UDCNTT vào giảng dạy nhằm thu hút sự chú ý của HS, phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập của các em.

- Thường xuyên dự giờ, thăm lớp, kiểm tra nề nếp dạy và học của thầy và trò để uốn nắn kịp thời những sai sót. Đặc biệt sau khi kiểm tra, rút kinh nghiệm, tư vấn, giúp đỡ GV thực hiện tốt hơn.

2. Tổ chức SHCM và các chuyên đề theo sự chỉ đạo của SGD, PGD.

- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, khối; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

+ Sinh hoạt chuyên môn khối: nghiên cứu, xây dựng ma trận đề, đặc tả bài KT định kì GHKII (khối 4,5), Cuối HKII (khối 1-khối 5).

+SHCM tổ theo nghiên cứu bài học: Vận dụng dạy học STEM trong các môn học; Đổi mới PP, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá HS qua các tiết dạy ôn tập (Bước 1)

+ Sinh hoạt chuyên môn trường: Triển khai các văn bản chỉ đạo, các nội dung tập huấn của ngành, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; SHCM theo nghiên cứu bài học Vận dụng dạy học STEM trong các môn học; Đổi mới PP, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá HS qua các tiết dạy ôn tập (Bước 2,3)

+ Tham gia các chuyên đề do cụm, huyện, thành phố tổ chức có chất lượng.

+ Đăng kí thực hiện chuyên đề cấp huyện: SHCM theo NCBH “Vận dụng dạy học STEM trong môn Khoa học lớp 4”. Dự kiến tổ chức vào tháng 2,3/2024. (đ/c Dinh dạy)

(SHCM trường: bước 1, SHCM huyện bước 2,3)

Lịch SHCM cụ thể

Thời gian	Nội dung	Bộ phận tham gia
Tháng 1	- SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Toán lớp 3”; “Dạy học kết hợp trải nghiệm theo chủ đề (TNXH lớp 1). (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 2	- SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Khoa học lớp 4: Bài: Chế độ ăn uống cân bằng”. (SHCM trường: bước 1, SHCM huyện bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 3	- SHCM theo NCBH: “Vận dụng dạy học STEM trong môn Toán lớp 1”; “Vận dụng PPBTNB trong môn KH lớp 5”. (SHCM tổ: bước 1, SHCM trường bước 2,3) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)
Tháng 4	- SHCM tổ theo NCBH: “Đổi mới PP, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá HS qua các tiết dạy ôn tập” (Toán 3, Toán 5, Tiếng Việt 2, Tiếng Việt 4) - Tham dự các chuyên đề các cấp.	- BGH + GVTT - BGH, TT(KT)

3. Công tác thanh kiểm tra, kiểm tra định kì và KSCL

* Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc thực hiện chương trình, thực hiện quy chế chuyên môn, nhận xét đánh giá HS theo Thông tư 22, thông tư 27.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng chữ viết HS tập trung vào vở Toán, Chính tả, Tập viết, Tập làm văn.

- KT, kí duyệt HSĐT, việc nhập dữ liệu đánh giá HS trên phần mềm CSDL.

*** Kiểm tra định kì**

- Giữa kỳ II: Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4;5
- Cuối kỳ II: Môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (K1;2;3;4;5); môn Khoa, Sử , Địa (K4,5); môn Tin học (K3,4;5)
- Giao cho khối trưởng cùng giáo viên trong khối chủ động việc xây dựng ma trận đề và ra đề theo TT22, TT27. Nộp đề và ma trận đề về BGH duyệt
- Kiểm tra đánh giá lấy điểm học sinh theo Thông tư.
- Nhà trường khảo sát đánh giá chất lượng các lớp theo đề riêng..
- Khối 5 tham gia khảo sát 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh theo đề PGD vào cuối HKII (có giám sát của GV THCS).

*** Kiểm tra HĐSP nhà giáo và thanh kiểm tra theo chuyên đề**

- Dự giờ thăm lớp 100% GV + KT theo CNN GV còn lại - Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, UDCNTT trong các tiết dạy của GV.

4. Tổ chức bồi dưỡng HS năng khiếu và phụ đạo HS tiếp thu chậm

- Tăng cường dạy học cá nhân đối với HS tiếp thu chậm, KSCL tại chỗ để nắm bắt khả năng tiếp thu, kỹ thuật trình bày bài để giúp HS khắc phục những điểm yếu của học sinh để giúp GV điều chỉnh biện pháp phụ đạo.
- GVCN kết hợp GV bộ môn quan tâm bồi dưỡng kịp thời cho HS có năng khiếu trong các tiết học và tiết hoạt động ngoài giờ chính khóa.

5. Tổ chức, tham gia các cuộc thi, giao lưu:

- Đối với GV: + Tham gia thi GVCN giỏi cấp TP huyện, viết sáng kiến,...
- Đối với HS: Tiếp tục tham gia các Sân chơi qua mạng đ/c Thúy, Vân Anh, GVCN, GV bộ môn phụ trách; Sơn ca, các cuộc thi của Đội... đ/c Cúc phụ trách; Các cuộc thi vẽ tranh... đ/c Vân phụ trách. Sân chơi Trạng nguyên TV, Toán qua mạng... GVCN phụ trách.

HIỆU TRƯỞNG DUYỆT



Nguyễn Thị Kim Anh

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thắm

